

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI**Kỳ thi:** Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B2) **Phòng thi:** B1.301**Môn thi:** Kỹ năng nghe**Ca thi:** 9h45**Ngày thi:** 07/11/2021

TT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	TA0043	Hoàng Đình Hai	25/03/1999			
2	TA0044	Nguyễn Sơn Tùng	01/12/1997			
3	TA0045	Phan Thị Khuyên	22/01/1997			
4	TA0046	Đỗ Đức Trọng	27/01/1998			
5	TA0047	Hoàng Quốc Dũng	18/01/1998			
6	TA0048	Nguyễn Duy Khánh	13/01/1997			
7	TA0049	Nguyễn Gia Hiền	15/04/1997			
8	TA0050	Phan Thị Hồng Ngọc	08/12/1997			
9	TA0051	Trần Tiến Đức	25/12/1996			
10	TA0052	Nguyễn Tấn Phát	14/10/1997			
11	TA0053	Đậu Trần Thành Đạt	29/10/1997			
12	TA0054	Dương Thu Hương	13/07/1997			
13	TA0055	Đinh Văn Tấn	17/02/1997			
14	TA0056	Vũ Minh Quang	15/10/1997			

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất*(ký ghi rõ họ tên)***Cán bộ coi thi thứ hai***(ký ghi rõ họ tên)*